

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 66 /2019/HSST

Ngày: 10/10/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Võ Quang Dũng**

-Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Thành Hạnh**
Ông Nguyễn Đình Phúc

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Văn Phương, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 68/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019, đối với:

***Bị cáo:** Họ và tên: **Đặng Văn T** (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh năm 2000; Nơi sinh: Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố T Lợi, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Khu phố T Lợi, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; Trình độ học vấn: 01/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn Toàn; Sinh năm 1968 (Đã chết) và bà Chu Huyền, sinh năm 1963; Có 03 anh, chị ruột, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh 1992; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 5 năm 2019 đến nay.

Có mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1.Bà Chu Thị D, sinh năm 1994

2.Anh Chu Văn C, sinh năm 2002

Trú tại: Khu phố T Lợi, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 29 tháng 5 năm 2019, Ngô Xuân Dũng gọi điện thoại cho Đặng Văn T nhờ mua 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng) ma túy để sử dụng thì T đồng ý. T gọi điện thoại cho một người tên Heo (Không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng) tiền ma túy đá, Heo đồng ý và hẹn T đến Trung tâm văn hoá tỉnh Bình Phước, đường Hồ Xuân Hương, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để lấy ma túy. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93M1-305.18 đến điểm hẹn thì có một người thanh niên (Không rõ nhân thân, lai lịch) đến đưa cho T một gói ma túy đá, T đưa lại cho người thanh niên này 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng). Sau khi nhận được ma túy, T điều khiển xe mô tô về tổ 52, khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước gặp Dũng, Dũng rủ T vào thùng tôn dựng bên lề đường để sử dụng ma túy thì T đồng ý. T lấy gói ma túy cắt ra một ít cho vào dụng cụ sử dụng ma túy mà T mang theo để sử dụng. Lúc này, T nói Dũng đưa số tiền nhờ mua ma túy nhưng Dũng nói không có nên T không giao ma túy cho Dũng, sau đó T hàn kín gói ny lon chứa số ma túy còn lại để lên một tờ giấy cách chỗ T ngồi khoảng 40cm. Trong lúc T đang sử dụng ma túy thì lực lượng Công an tuần tra phát hiện tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T. Qua làm việc, Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) gói nilon màu trắng kích thước (01x 03)cm hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Winer, màu đen, biển kiểm soát 93M1-305.18, số máy KC26E9196, số khung RLHKC2690KY615;

01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng;

01 (một) chai nhựa có gắn ống hút (Dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế)

Kết luận giám định số 130 ngày 04 tháng 6 năm 2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng được gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2858gam, loại Methamphetamine;

Ngày 07 tháng 6 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Winer, màu đen, biển kiểm soát 93M1-305.18 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Chu Thị Dung.

Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 10 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

-Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các 38, 50 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

-Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu M chứa ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong có khối lượng là 0,1591gam, loại Methamphetamine; 01 (một) 01 (một) chai nhựa có gắn ống hút (Dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế).

Tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]Về thủ tục tố tụng: Quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, phù hợp với Kết luận giám định số 130 ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, lời khai của người làm chứng, phù hợp về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 29 tháng 5 năm 2019, bị cáo Đặng Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (0,2858gam, loại Methamphetamine) để sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3]Hành vi mà bị cáo Đặng Văn T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản các chất ma túy, một khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư. Trong tình hình hiện nay, tội phạm ma túy có chiều hướng gia tăng, gây ra nhiều hậu quả xấu về mặt xã hội, Nhà nước đã có các biện pháp tuyên truyền giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội và ảnh hưởng đến sức khỏe con người nên cần phải có biện pháp cứng rắn nhằm răn đe những đối tượng tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm. Vì phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã phân tích ở trên. Xét thấy, cần xử các bị cáo bằng một mức án nghiêm, tù có thời hạn, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và

phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình, đồng thời có thái độ ăn năn hối cải, muốn được sự giảm nhẹ để cải tạo bản thân, bị cáo có trình độ học vấn thấp (01/12) nên việc am hiểu pháp luật còn bị hạn chế, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Bị cáo không có thu nhập và nghề nghiệp ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5] Đối với đối tượng tên “Heo” và người thanh niên bán ma túy cho T ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại Trung tâm văn hoá tỉnh Bình Phước và đối tượng tên Phương bán ma túy cho T vào tháng 02 năm 2019, quá trình điều tra chưa không xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với hành vi mua 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ma túy của Đặng Văn T vào tháng 02 năm 2019 và cùng sử dụng chung với Ngô Xuân Dũng số ma túy này. Các đối tượng Dũng và T đã sử dụng hết nên không xác định được trọng lượng ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Văn T, Công an huyện Đồng Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với Ngô Xuân Dũng nhờ Đặng Văn T mua ma túy chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với Chu Văn Cảnh là người cho Đặng Văn T mượn xe mô tô biển kiểm soát 93M1-305.18, Cảnh không biết T mượn xe để đi mua ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu M chứa ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong có khối lượng là 0,1591gam, loại Methamphetamine; 01 (một) 01 (một) chai nhựa có gắn ống hút (Dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế).

Đối với : 01 (một) phong bì ký hiệu M chứa ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong có khối lượng là 0,1591gam là vật cấm tàng trữ và 01 (một) chai nhựa có gắn ống hút (Dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế) là vật không có giá trị sử dụng nên áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng là công cụ, phương tiện phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Winer, màu đen, biển kiểm soát 93M1-305.18, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không xem xét, giải quyết.

[7]Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8]Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo bị cáo Đặng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo như trên là có cơ sở và được xem xét khi quyết định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]Áp dụng các điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29 tháng 5 năm 2019

Tuyên tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[3]Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4]Vật chứng của vụ án:

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì ký hiệu M chứa ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong có khối lượng là 0,1591gam, loại Methamphetamine; 01 (một) 01 (một) chai nhựa có gắn ống hút (Dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế).

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng.

[5]Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đặng Văn T phải nộp 200.000đồng.

[6]Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú(01);
- CA huyện Đồng Phú (03);
- TT lý lịch tư pháp – Sở
Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú(01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng(01);
- Lưu (02).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quang Dũng